

## HÌNH TƯỢNG TỔ QUỐC TRONG THƠ GIANG NAM

**Phạm Khánh Duy**

*Liên hiệp các hội Văn học - Nghệ thuật Thành phố Cần Thơ*

Email: [pkduy0376014832@gmail.com](mailto:pkduy0376014832@gmail.com)

Ngày nhận bài: 08/04/2024; Ngày nhận đăng: 03/06/2024

### Tóm tắt

*Giang Nam là gương mặt xuất sắc của thơ ca Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Đọc thơ Giang Nam, người đọc bắt gặp hình tượng Tổ quốc trong khói lửa của cuộc kháng chiến chống Mỹ với nỗi đau thương, vẻ đẹp kỳ vĩ, đặc biệt là sự xuất hiện của những con người Việt Nam dũng cảm, kiên cường, luôn hướng về phía trước. Bài viết đi sâu nghiên cứu hình tượng Tổ quốc trong thơ Giang Nam, sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu như thống kê - phân loại, so sánh, phân tích - tổng hợp, bình luận văn học để làm rõ vấn đề nghiên cứu. Thông qua đây, chúng tôi nhận ra tinh thần dân tộc, hồn đất nước trong thơ Giang Nam; đồng thời có cơ sở để khẳng định giá trị của thơ ca Giang Nam trong nền thơ chống Mỹ.*

**Từ khóa:** *Giang Nam; thơ ca chống Mỹ; hình tượng Tổ quốc; chiến tranh.*

### Image of the Country in Giang Nam's poetry

**Pham Khanh Duy**

*Vietnam Union of Literature and Arts Association of Can Tho City*

Received: April 08, 2024; Accepted: June 03, 2024

### Abstract

*Giang Nam is an outstanding face of Vietnamese poetry during the anti-American resistance war. Reading Giang Nam's poetry, readers encounter the image of the Fatherland in the fire of the anti-American resistance war with its sorrow, majestic beauty, especially the appearance of brave, resilient Vietnamese people, always looking forward. The article delves into the image of the Fatherland in Giang Nam's poetry, using a combination of research methods such as statistics, classification, comparison, analysis, synthesis, literary commentary to clarify the research issues. Through this, we recognize the national spirit, the soul of the country in Giang Nam's poetry; at the same time, there is a foundation to affirm the values of Giang Nam's poetry in the anti-American poetry.*

**Keywords:** *Giang Nam; the resistance war against the U.S. imperialists for national salvation poetry; image of the country; war.*

### 1. Đặt vấn đề

Đất nước ta đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh. Trong những năm tháng quân thù đặt gót giày xâm lược, tàn phá quê hương, biết bao thế hệ người Việt Nam không cam chịu đã vùng lên chiến đấu,

đánh đổi máu xương để nhận về nền hoà bình. Thế hệ trước ngã xuống, thế hệ sau tiếp bước đấu tranh, viết tiếp những trang sử vẻ vang của dân tộc, bồi đắp nên truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường. Từ trong khói lửa chiến tranh, từ trong gian lao

thử thách, dân tộc Việt Nam đã kiêu hãnh làm Người, khẳng định sức mạnh của Tổ quốc vững vàng bên bờ sóng. Xuyên suốt thời kỳ đó, văn học đóng vai trò là tấm gương phản chiếu hiện thực đất nước và con người Việt Nam, phản ánh chân thật và xúc động cuộc đấu tranh vĩ đại của nhân dân, dựng lên bước tượng đài bi tráng của Tổ quốc. Trong đó, phải kể đến văn học thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, dưới ngọn cờ của Đảng Cộng sản, trong vòng hai mươi năm (1955 - 1975), đã đạt được những thành tựu rực rỡ, góp phần phục vụ chính trị, cổ vũ chiến đấu. Một trong những nội dung quan trọng của văn học thời kỳ này chính là xây dựng thành công hình tượng Tổ quốc.

So với giai đoạn trước, văn học những năm 1955 - 1975 có những bước tiến đáng kể, đặc biệt là sự quan sát và thể hiện hình tượng Tổ quốc từ nhiều chiều, nhiều góc độ khác nhau. Tổ quốc hiện lên với diện mạo đẹp đẽ lẫn đau thương, hào hùng và kiên cường, bất khuất. Hình ảnh đất nước từ trong gian lao, máu lửa đã mạnh mẽ vươn dậy; hình ảnh các thế hệ nhân dân nối tiếp nhau vùng lên đánh đuổi quân xâm lược, cất cao bài ca chiến thắng và bài ca ca ngợi quê hương, đất nước, con người đã đi vào thơ Quang Dũng, Tố Hữu, Hoàng Cầm, Hoàng Trung Thông, Vũ Cao, Lê Anh Xuân, Chế Lan Viên... Và tất nhiên không thể không kể đến Giang Nam - người con ưu tú của mảnh đất duyên hải Nam Trung Bộ. Trước đây, đã có vài công trình nghiên cứu nhắc đến tên tuổi của nhà thơ Giang Nam và tác phẩm, nhưng đối tượng chính không phải Giang Nam mà là tổng quan văn học Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 đến năm 1975. Nhìn chung, chưa có nhiều công trình nghiên cứu riêng về nhà thơ này, hoặc nếu có thì cũng chỉ xoay quanh bài thơ *Quê hương* đã trở thành

“huyền thoại” trong sự nghiệp của ông.

Trong bài viết này, chúng tôi nghiên cứu hình tượng Tổ quốc trong thơ Giang Nam. Hình tượng Tổ quốc trong văn học chống Mỹ không phải là đề tài mới mẻ, nhưng khi tập trung khai thác hình tượng đó trong thơ Giang Nam, sẽ phát hiện ra nhiều điều thú vị, mang đậm dấu ấn của Giang Nam.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vị trí của Giang Nam trong thơ ca thời chống Mỹ

Giang Nam (tên thật là Nguyễn Sung) sinh năm 1928, mất năm 2023, quê ở thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà. Ông trưởng thành trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, nhưng mãi đến những năm tháng kháng chiến chống Mỹ (1955 - 1975), Giang Nam mới bắt đầu làm thơ và thành công trong lĩnh vực văn chương nghệ thuật. Cuộc đời Giang Nam gắn bó sâu sắc với sự nghiệp cách mạng của nước nhà. Sáng tác của ông cũng phản ánh chân thật và xúc động tình cảnh của nhân dân, đất nước trong cuộc chiến tranh trường kỳ gian khổ. Ông thành công ở cả hai lĩnh vực: văn xuôi và thơ ca. Một số tác phẩm tiêu biểu của Giang Nam, về văn xuôi, có thể kể đến: *Vở kịch cô giáo* (truyện ngắn, 1962), *Người giống tre* (truyện ký, 1969), *Trên tuyến lửa* (truyện ký, 1984)...; về thơ ca, nổi bật là: *Tháng Tám ngày mai* (tập thơ, 1962), *Người anh hùng Đồng Tháp* (trường ca, 1969), *Ánh chớp đêm giao thừa* (trường ca, 1998), *Sông Dinh mùa trăng khuyết* (trường ca, 2002)... Trong đó, thơ ca là mảng đặc sắc nhất của Giang Nam. Thơ Giang Nam gây ấn tượng độc giả bởi sự chân chất, mộc mạc. Dù viết về những vấn đề gần gũi thường nhật hay đề cập đến những sự kiện trọng đại của dân tộc, thơ Giang Nam vẫn tràn đầy cảm xúc, nhiều bài thơ đã lấy đi nước mắt của người đọc hơn nửa thế kỷ

qua.

Chưa kể đến những bài thơ khác và đặc biệt là mảng trường ca - một thể loại khá “kén” người sáng tác lần tiếp nhận; chỉ khi bài thơ *Quê hương* (1961) ra đời, tên tuổi của Giang Nam đã vụt lên như một ngôi sao sáng trên bầu trời thơ ca chống Mỹ. Theo nhà thơ Phùng Hiệu (2023), “*Sau khi bài thơ Quê hương được công bố, rất nhiều cuộc mít tinh chớp nhoáng đã đọc bài thơ này như một sự cổ vũ cho phong trào đấu tranh chống giặc*”. Bài thơ nhanh chóng đi sâu vào đời sống văn học và đời sống chiến đấu những năm 1960 - 1975. Từ đây, hẳn nhắc đến thơ ca chống Mỹ là không thể bỏ quên nhà thơ Giang Nam. Bên cạnh những nhà thơ vốn cầm bút sáng tác từ thời kỳ kháng chiến chống Pháp như Tố Hữu, Hoàng Cầm, Vũ Cao, Chính Hữu, Nguyễn Đình Thi, giai đoạn này, lực lượng viết văn được bổ sung thêm những cái tên như Giang Nam, Thanh Hải, Chim Trắng, Dương Hương Ly, Lê Anh Xuân, Nguyễn Khoa Điềm, Lâm Thị Mỹ Dạ, Phạm Tiến Duật, Xuân Quỳnh, Phan Thị Thanh Nhàn, Nguyễn Thị Hồng Ngát... Giữa rừng thơ ca chống Mỹ, tiếng thơ ngân nga trong trẻo mà xót xa cực độ của Giang Nam vẫn ngự trị ở một góc trời riêng.

*‘Thơ Giang Nam cho phép chúng ta theo dõi những bước đường công tác kháng chiến của nhà thơ từ Cục Nam Trung Bộ đi vào Nam Bộ, cho ta thấy sự phát triển của cuộc kháng chiến, sự lớn lên của con người miền Nam, đặc biệt là sự lớn lên của người phụ nữ miền Nam’* (Phạm Văn Sĩ, 1976, tr.44). Bên cạnh đó, “*Thi sĩ biết nắm lấy những mẫu hiện thực nên như con ong hút nhị hoa và như con ong cho mật, nhà thơ biến hiện thực đó thành tâm trạng trữ tình. Một số hình ảnh thơ Giang Nam có sự kết hợp cuộc sống bên ngoài và tâm trạng nhà thơ, có sự kết hợp những cảm xúc của nhà*

*thơ với những hình ảnh, motif, từ ngữ thích hợp’* (Phạm Văn Sĩ, 1976, tr.45). Người nghiên cứu đã nhận xét một cách khái quát những đặc trưng quan trọng trong thơ Giang Nam; từ đó, khẳng định vị trí của Giang Nam trong dòng văn học chống Mỹ. Mặc dù cùng viết về đề tài chiến tranh, thể hiện chủ đề quê hương, đất nước, con người trong khói lửa đạn bom, song Giang Nam có cách thể hiện rất riêng, chấp đôi cánh cảm xúc cho những vần thơ bay vào và neo đậu trong tâm hồn người đọc.

## **2.2. Quê hương, đất nước, con người trong thơ Giang Nam**

### **2.2.1. Hình ảnh quê hương, đất nước Việt Nam trong chiến tranh**

Chưa bao giờ tình yêu quê hương, đất nước trở nên nồng nàn, mãnh liệt trong trái tim mỗi người Việt Nam như những ngày đất nước có chiến tranh. Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi, nhân dân chưa kịp hưởng trọn vẹn niềm vui chiến thắng, thì đế quốc Mỹ nhanh chóng xâm lược miền Nam (Việt Nam), thay Pháp thực thi chế độ “thực dân mới”. Một lần nữa, dân tộc Việt Nam lại đứng trước những thử thách, cam go. Trước tình cảnh đất nước bị cắt xẻ thành hai miền Nam - Bắc với hai chế độ chính trị khác nhau, con người Việt Nam nhìn về Tổ quốc mình bằng niềm xót đau vô hạn. Hình ảnh quê hương, đất nước Việt Nam ngùn ngụt trong khói lửa chiến tranh đã được các tác giả thể hiện thật xúc động trong thơ ca. So với thơ ca thời chống Pháp, cảm hứng hướng về quê hương, đất nước trong thơ ca thời chống Mỹ có những điểm mới mẻ đáng kể. “*Nếu như cảm hứng Tổ quốc trong thơ thời chống Pháp được nhân mạnh ở nét kiên cường bất khuất vượt lên đau thương thì cảm hứng Tổ quốc trong thơ thời kì chống Mĩ được tô đậm nét lãng mạn bay bổng hào hùng*” (Đỗ Anh Vũ, 2021). Cảm hứng lãng mạn nằm ở chỗ,

trong bất kỳ hoàn cảnh nào, người Việt Nam cũng nhận ra vẻ đẹp kỳ vĩ, tráng lệ, hào hùng của đất nước. Khói lửa, bom đạn chiến tranh không thể che lấp nổi cái đẹp tuyệt vời của non sông, đất nước Việt Nam. Trong cảnh đất nước bị tàn phá, Tố Hữu vẫn cảm nhận được vẻ đẹp vốn có của dải đất hình chữ S và thốt lên: “*Ôi Tổ quốc giang sơn hùng vĩ/ Đất anh hùng của thế kỷ hai mươi*” (Miền Nam), hay Nguyễn Đình Thi không ngớt lời ngợi ca sự kỳ vĩ của non sông gấm vóc trong mưa bom bão đạn: “*Việt Nam đất nước ta ơi/ Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn/ Cánh cò bay lả rập rờn/ Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều*” (Việt Nam quê hương ta)...

Trở lại với Giang Nam, trong thơ của thi sĩ xứ “rừng trầm, biển yến”, bức tranh quê hương, đất nước những ngày đế quốc Mỹ xâm lược, giày xéo mảnh đất thiêng liêng của ông cha, hiện lên với nhiều nét vẽ khác nhau. Tương tự như cái nhìn lãng mạn của Tố Hữu, Nguyễn Đình Thi, Lê Anh Xuân, Chế Lan Viên..., trong đau thương, Giang Nam vẫn nhận ra vẻ đẹp của đất nước. Vẻ đẹp ấy trường tồn qua bao năm tháng. Chiến tranh khói lửa, bom đạn quân thù không thể làm xoá mờ đi sự trù phú, tươi tốt của non sông đất Việt. Đi sâu vào lòng người đọc nhất, phải kể đến *Quê hương* - đưa con tinh thần xuất sắc trong đời thơ Giang Nam. Đây là một bài thơ buồn, khắc đậm một mối tình buồn của chàng trai - cô gái quê hương. Thế nhưng, không vì điều đó mà toàn bộ bức tranh thiên nhiên đất nước trong bài thơ đều nhuốm màu buồn thương, tang tóc. Đậm sâu trong ký ức của nhân vật trữ tình là sự trong trẻo của làng quê những ngày chưa chấp chờn bóng giặc: “*Thuở còn thơ ngày hai buổi đến trường/ Yêu quê hương qua từng trang sách nhỏ/ ‘Ai bảo chăn trâu là khổ?’/ Tôi mơ màng nghe chim hót trên*

*cao/ Những ngày trốn học/ Đuổi bướm cầu ao/ Mẹ bắt được.../ Chưa đánh rơi nào đã khóc!*”. Vẻ thanh bình, yên ả của quê hương đã trở thành một phần ký ức của nhân vật “tôi”, là nơi lưu giữ những kỷ niệm đẹp thưở ấu thời, là nền tảng cho sự trưởng thành, là động lực để người trai đi chiến đấu. Những năm bom Mỹ dội phá, nhân vật trữ tình “anh” trong bài thơ *Nghe em vào Đại học* vẫn cảm nhận được sự trù phú, tươi mát của miền Nam, với “*Ngọt gió quê hương, sông rạch dịu hiền*”, sự giàu có của Tổ quốc nhiều tiềm lực phát triển: “*Chưa biết quê ta nơi nào nhiều quặng*”. Chỉ với sự xuất hiện của hình ảnh “sông rạch” - ký hiệu văn hoá, người đọc nhận ra cả một miền Nam yêu thương thấp thoáng ẩn hiện trong trái tim của nhân vật trữ tình. Chiến tranh xảy ra, biết bao người trai đã từ giã cố hương để đi đánh giặc. Nỗi nhớ quê nhà cứ canh cánh trong lòng người lính trẻ. Qua những dòng “*thư em*”, người lính trong bài thơ *Lá thư thành phố* đã tưởng tượng về một miền quê tươi đẹp, tràn đầy sức sống. Một vùng đất đỏ Đông Nam Bộ với những đặc trưng thời tiết hiện hữu trong tâm trí người thanh niên: “*Thư em đến giữa mùa mưa gió/ Hé một trời xuân nắng hừng lên/ Mưa vẫn rơi nhiều trên đất đỏ/ Quê nhà em ở, nhớ mênh mông*”. Hình ảnh đó vừa là nỗi nhớ, vừa là khát vọng của người lính. Tái hiện vẻ đẹp của quê hương, đất nước trong chiến tranh, Giang Nam đã đưa vào thơ ca những hình ảnh cụ thể, sinh động, gần gũi, thân thương, có sức khơi gợi cảm xúc nơi người đọc. Có thể khẳng định, cảm hứng lãng mạn đã chi phối ngòi bút Giang Nam, là cội nguồn của những dòng thơ nở đầy hoa thơm, trái ngọt giữa thời kỳ binh lửa.

Nhưng dấu sao thơ Giang Nam vẫn là tiếng thơ thoát thai từ hiện thực đất nước những ngày đế quốc Mỹ xâm lăng tàn phá,

bởi thế, hình ảnh đất nước đau thương, bị giày xéo không thể không xuất hiện. Từ niềm vui, niềm hoài nhớ về quê hương yên ả, thanh bình, mạch cảm xúc trong thơ Giang Nam chuyển sang hướng xót xa, đau đớn, nuối tiếc không nguôi trước hiện trạng đất nước dưới sự khủng bố ác liệt của đế quốc Mỹ. Không đau thương kiệt cùng trên từng câu chữ như Hoàng Cầm từng “*xót xa như rụng bàn tay*” (*Bên kia sông Đuống*) khi nghe tin quê hương Kinh Bắc giàu truyền thống văn hoá bị quân thù tàn phá, cách thể hiện của Giang Nam nhẹ nhàng, dung dị mà day dứt. Không trực tiếp thể hiện nỗi đau trước vẻ điêu tàn của Tổ quốc, trong bài thơ *Tiếng nói Việt Nam*, Giang Nam đã nhìn xuyên thấu tâm hồn của nhân vật trữ tình “chị” và lột tả nỗi đau âm ỉ mà sâu nặng vô cùng: “*Ôi! Những buổi quân thù về càn quét/ Quê hương ta - Chị đang nói bỗng dừng/ Chị đã đọc bản tin nhòa trong nước mắt/ Hàng triệu người nghe chị cũng rung rung/ Xe tăng Mỹ nghiêng trên đường phố/ Và những lời ca cuồng loạn dâm ô/ Không ngăn được - bàn tay nào ngăn nổi/ Tiếng nói Đảng ta, tiếng nói Bác Hồ*”. Đau thương hơn nữa, mảnh đất quê hương bao tháng năm qua đã nhuộm máu của triệu người yêu nước, sống, chiến đấu và hy sinh, trong thời chống Mỹ lại tiếp tục giữ gìn máu xương người nằm xuống. Nhân vật trữ tình “tôi” trong bài thơ *Quê hương* xúc động nhận ra: “*Nay yêu quê hương vì trong từng nắm đất/ Có một phần xương thịt của em tôi*”. Đất nước không chỉ bị tàn phá là mà lưu giữ những chứng tích đau thương của dân tộc thời chiến tranh. Những chứng tích đó, theo thời gian, vẫn không hề phai nhạt, không gì có thể xoá sạch được. Cũng như dấu ấn về ngày đế quốc Mỹ xâm lăng Tổ quốc, bóc lột, đày đoạ nhân dân mãi vẫn không thể xoá mờ. Hồi tưởng về những ngày đầu giặc Mỹ tràn

đến quê hương, nỗi căm thù của nhân vật trữ tình “anh” trong bài thơ *Nghe em vào Đại học* trào dâng mãnh liệt: “*Miền Nam, em ơi còn nhớ/ Kháng chiến năm nào gian khổ/ Đồn giặc bủa vây, thôn xóm điêu tàn/ Trường, giặc đốt rồi, còn lại ánh trăng/ Giữa hai trận càn anh dạy em học chữ*”. Bóng giặc nhờn nhờn, những tội ác tày trời và sự điêu tàn của xứ sở đã trở thành nỗi ám ảnh sâu đậm trong tâm trí Giang Nam. Nối tiếp hình ảnh “đồn giặc” mọc lên trên khắp miền Nam máu thịt là khung cảnh quê ngoại trong bài thơ *Thức giữa mùa xuân* xác xơ, tiêu điều, không còn bình yên như trước: “*Quê ngoại bên kia sông/ Một vùng đất trống không/ Thịnh thoảng lô cốt địch/ Quét sang vệt lửa hồng*”. Quê ngoại chính là không gian thu nhỏ của quê hương nước Việt thân yêu. Từ những hình rõ ràng, cụ thể, ý thơ của Giang Nam nâng lên tầm khái quát. Không gian tiêu điều, hoang tàn, đổ nát không còn thuộc về một miền quê, một làng mạc trong ký ức xa xăm của nhân vật trữ tình nữa; mà rộng ra là không gian của đất nước Việt Nam trong khói lửa của cuộc kháng chiến chống Mỹ ác liệt. Không gian ấy đã hiện ra qua *Bài thơ tháng Tám*: “*Tôi viết bài thơ tháng Tám/ Trên nửa mình đất nước quận thương đau/ Ôi! Những đêm dài Rạch Giá, Cà Mau/ Long Mỹ, Thổ Sơn... đen ngòm quân ác quỷ/ Chiến khu Đ., ôi! Xóm, làng, nương, rẫy!/ Tiếng bom nào nổ xoáy óc tim ta/ Tôi ngồi đây nghe từng phút, từng giờ/ Đất nước quanh mình trăm vết thương rỉ máu*”. Hình tượng đất nước trong thơ Giang Nam (và thơ của một số thi sĩ khác trong thời kỳ chống Mỹ như Tế Hanh, Thanh Thảo...) có diện mạo không trọn vẹn bởi mang trên mình nỗi đau chia cắt. Hai miền Nam - Bắc luôn mơ về một ngày sum họp, nối liền, thế nhưng điều ấy chỉ là khát khao, còn thực tại lại phũ phàng, đau xót. Cũng trong *Bài thơ*

tháng Tám, Giang Nam viết: “*Dù tạm thời đất nước bị chia đôi/ Mẹ vẫn tin một ngày mai thống nhất*”. Trong đau thương, những người Việt Nam vẫn có niềm tin về ngày nước nhà thống nhất, cảnh chia ly người Nam - kẻ Bắc không còn. Niềm tin ấy đã được nhà thơ Giang Nam thể hiện thật xúc động.

Nhìn chung, hình ảnh quê hương, đất nước được Giang Nam tái hiện chân thật trong thơ ca. Đó là quê hương Việt Nam muôn thuở vẫn tươi đẹp, trù phú; là đất nước xác xơ, điêu tàn trong khói lửa đạn bom. Xây dựng hình tượng đất nước, Giang Nam vừa phản ánh đúng sự thật lịch sử của dân tộc, vừa thổi vào thơ ca cảm hứng lãng mạn bay bổng - cảm hứng chung của văn học Việt Nam 1945 - 1975, đặc biệt là văn học chống Mỹ. Hình tượng đất nước hiện lên qua lối viết tự nhiên, giản dị mà vô cùng sâu lắng của Giang Nam.

### **2.2.2. Hình ảnh con người Việt Nam kiên cường, bất khuất**

Văn học dù viết về vấn đề gì đi nữa thì điều cuối cùng mà các tác giả thể hiện và tác phẩm hướng đến vẫn là con người. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, con người Việt Nam là đối tượng hứng chịu những đau thương, mất mát mà chiến tranh gây ra; nhưng đồng thời đó cũng là môi trường để con người trưởng thành, khẳng định sức mạnh, tinh thần, lòng nồng nàn yêu nước, thể hiện trách nhiệm của một công dân đối với quốc gia, dân tộc. Trong hoàn cảnh lịch sử đầy thử thách, con người Việt Nam đã vươn lên, bất khuất, kiên cường, đúng như nhà thơ Huy Cận đã từng ca ngợi: “*Sống vững chãi bốn ngàn năm sừng sững/ Lưng đeo gươm tay mềm mại bút hoa/ Trong và thực sáng hai bờ suy tưởng/ Sống hiên ngang mà nhân ái chan hòa*” (*Đi trên mảnh đất này*). Nói riêng thơ ca Việt Nam thời kỳ chống Mỹ, hình ảnh

con người Việt Nam đã được các tác giả xây dựng với vẻ đẹp phẩm chất đáng trân trọng. Đó là kiêu con người sử thi, con người công dân đại diện cho tinh hoa, khí phách của cộng đồng, cất cao tiếng nói thời đại. “*Phát hiện về Tổ quốc cũng có nghĩa là khám phá về dân tộc Việt Nam, con người Việt Nam, với những nét phẩm chất cao đẹp và bền vững là chủ nghĩa anh hùng và tình thương, lòng nhân ái, đức hy sinh. Thơ đã xây dựng được nhiều hình tượng đẹp đẽ về con người Việt Nam thời đánh Mỹ, ở nhiều tầng lớp, thế hệ, lứa tuổi, nhưng đều là biểu tượng của dân tộc và nhân dân*” (Nguyễn Văn Long, 2020, tr.61). Hình tượng con người Việt Nam đã trở thành tâm điểm của bức tranh thơ đầy máu lửa thời đánh Mỹ. Trong tác phẩm, dù nhắc đến một tập thể vô danh hay một con người cụ thể có tên tuổi, hoàn cảnh, cá tính... thì cũng nhằm góp vào bức tượng đài nhân dân trong văn học nói chung, hình thành nên tư tưởng đất nước của nhân dân vốn là nội dung quan trọng trong văn học chống Mỹ.

Trong thơ Giang Nam, hình ảnh con người Việt Nam được tái hiện chân thật từ hoàn cảnh đến tính cách, phẩm chất, từ cụ thể đến khái quát. Trước hết, họ được đặt trong bối cảnh chung của cuộc kháng chiến chống Mỹ ác liệt. Trong chiến tranh, nhân dân là người hứng chịu nỗi đau do bom đạn quân thù, sự chia ly, tang tóc. Bằng sự quan sát tinh tế cũng như những chiêm nghiệm sâu sắc về cuộc chiến tranh một mất một còn, Giang Nam đã đưa vào thơ ca hình ảnh những người bà, người mẹ, người chị, người em, người lính... với muôn vàn đớn đau, bất hạnh. Họ trở thành nạn nhân của khói lửa chiến tranh, họ bị bóc lột, đàn áp, giết chóc. Họ sống trong niềm đau và niềm uất hận, căm phẫn giặc Mỹ đã gây ra bao cảnh tượng thương tâm.

Sống trong lòng miền Nam giữa những ngày đế quốc Mỹ ném bom, khủng bố ác liệt, dựng đồn bốt, phá nát sự yên bình của quê hương, Giang Nam thấu hiểu nỗi đau đớn, bất hạnh của nhân dân. Từng gương mặt, từng dáng hình, từng hoàn cảnh trái ngang lần lượt hiện ra dưới ngòi bút tả thực, giàu chất liệu hiện thực của Giang Nam. Đó là cảnh tượng “tan đàn xẻ nghé” của một gia đình nhỏ: “*Chúng ngăn núi, chúng rình nhà/ Gót giày giẫm nát làng xa xóm gần/ Chúng còn cướp vợ đoạt con/ Dập vùi ân ái, dày tan nghĩa tình/ Mẹ già đứt ruột dưỡng sinh/ Nhẫn tâm cũng dứt đoạn tình đứt ra*” (Bức thư miền Nam). Lời tự sự trong bài thơ *Ba sẽ không buồn, không khóc* hàm chứa nỗi đau đớn khôn cùng khi người con gái quê hương bị giặc bắt bớ, giết chóc, tội ác của chúng thấu động cả đất trời: “*Minh ơi! Chị vừa bị bắt/ Hôm qua chúng nó vây nhà/ Tội nghiệp cháu Trang còn bú/ Quân thù cũng chẳng buông tha*”. Trong bài thơ *Mở đường*, Giang Nam làm sống dậy cảnh tượng đau xót của một anh chiến sĩ bị giặc bắt và sát hại, đẩy lên lòng căm phẫn của bao người: “*Chiều nay anh bị bắt/ Giữa chiến dịch Đồng Tâm/ Tôi còn đang ngỡ ngác/ Còng đã khoá tay anh*”, “*Những họng súng đen ngòm/ Đã xô anh ngã sấp/ Mắt chúng tôi trừng trừng/ Ruột đau như ai cắt*”. Về xóm biển xa nghe tin người yêu thương bị giặc bắt, nhân vật trữ tình “anh” trong bài thơ *Qua xóm cũ* cảm thấy uất hận khôn cùng: “*Hôm nay anh về qua xóm cũ/ Đến chỗ ngày xưa, ruột thắt từng cơn/ Giặc bắt em rồi, những loài thú dữ!/ Biển dưới chân anh gào thét căm hờn*”. Đau đớn nhất, có lẽ là bi kịch của cô du kích trong bài thơ *Quê hương*. Khi nghe tin người em nhỏ năm xưa bị giặc bắn, nhân vật trữ tình “tôi” không kìm nén được nỗi đau thương trong lòng, cả đất trời dường như sụp đổ: “*Hôm nay nhận*

*được tin em/ Không tin được dù đó là sự thật/ Giặc bắn em rồi quăng mắt xác/ Chỉ vì em là du kích em ơi/ Đau xé lòng anh, chết nửa con người*”. Hình ảnh con người Việt Nam mang trên mình nỗi đau thương do chiến tranh gây ra được Giang Nam thể hiện bằng ngòi bút gián tiếp, đời thường nhưng vang vọng âm điệu xót xa, căm phẫn. Đó cũng chính là nỗi đau chung của con người Việt Nam thời kỳ đất nước có chiến tranh.

Trong tận cùng đau thương, căm thù, con người Việt Nam đã không buông xuôi mà quật khởi, vùng lên chiến đấu đánh đuổi quân thù. Bởi lẽ, dòng máu chảy trong mỗi người Việt Nam là dòng máu yêu nước, bất khuất, kiên cường, không cam chịu trước quân thù. Con người Việt Nam đã hấp thụ tinh hoa của bao thế hệ trước, gánh trên vai sứ mệnh giữ gìn và phát triển truyền thống yêu nước mà cha ông đã dày công xây đắp. Nói như Thanh Thảo, đó là “*Lớp tuổi hai mươi, ba mươi điệp trùng áo lính/ Xanh màu áo lính*”, bất kể con gái hay con trai đều chung sức chung lòng “*dàn hàng gánh đất nước trên vai*” (Băng Việt). Vì yêu quê hương, xót xa trước cảnh quê hương bị tàn phá, nhân dân làm than khôn cùng, người con trai trong bài thơ *Quê hương* sớm ý thức được sứ mệnh của mình, đã tự nguyện dẫn thân vào đời lính: “*Cách mạng bùng lên/ Rồi kháng chiến trường kỳ/ Quê tôi đầy bóng giặc/ Từ biệt mẹ tôi đi*”. Cô gái quê hương cũng trưởng thành trong nhận thức và hành động, trở thành cô du kích anh dũng: “*Cô bé nhà bên (có ai ngờ)/ Cũng vào du kích/ Hôm gặp tôi vẫn cười khúc khích/ Mắt đen tròn (thương thương quá đi thôi)*”. Cô gái hay chàng trai trong bài thơ trên vừa là con người cụ thể, vừa đại diện cho lớp người trẻ tráng được sinh thành trên quê hương đất Việt đã tự nguyện ra đi, hiến dâng tuổi trẻ, thậm chí là tính

mạng của mình cho Tổ quốc. Súng đạn quân thù không thể nào giết nổi lòng yêu nước, không thể nào bóp nghẹt ý chí chiến đấu của triệu người Việt Nam. Lý tưởng sống là cống hiến cho quê hương, đất nước, dù phải hy sinh thân mình, đã trở thành lý tưởng cao đẹp của tuổi trẻ những ngày đất nước có giặc. Nhiệt huyết ấy được Giang Nam thể hiện trong bài thơ *Trước giờ chiến đấu* như một lời thề vào giây phút sự sống và cái chết có ranh giới mong manh: “*Ngủ đi em! Ngày mai khi trời sáng/ Ta sẽ xông lên: Chiến đấu mới bắt đầu/ Chúng nó: Súng, lê, máy chém, nhà tù/ Không ngăn nổi bàn chân ta bước tới*”. Đi chiến đấu, người Việt Nam mang trong mình niềm khát khao, ước vọng về ngày toàn thắng. Đó là động lực thúc bách bao người không lùi bước trước quân thù: “*Ta sẽ thắng vì sức ta trời bể/ Bật họng ca - nông, chặn đứng xe thù!/ Chiến thắng về, anh sẽ bế con thơ/ Hát cho em nghe như buổi đầu mới gặp*”. Trong bài thơ *Nghe em vào Đại học*, người anh tỏ ra vui mừng và kỳ vọng khi nghe tin em sắp bắt đầu một hành trình mới: “*Mai ngày nước nhà thống nhất/ Em lại về dạy chữ cho anh/ Không phải bằng than vữa, gạch thêm đống/ Không phải phập phồng giữa vòng đai giặc/ Em sẽ bảo anh: ‘Cố lên, gắng học!’/ Anh sẽ mỉm cười nhớ những đêm trăng/ Chế độ cho em đôi cánh chim bằng/ Và vinh dự được làm người đi trước*”. Phải nói rằng, trong gian lao, thử thách, người Việt Nam vẫn có niềm tin vào tương lai tươi đẹp, niềm tin nước nhà thống nhất, quê hương thanh bình, thế hệ sau sẽ được sống trong bầu không khí hoà bình, ấm no, hạnh phúc. Vì lẽ đó, trong thời kỳ chiến tranh gian khổ, biết bao người đã không tiếc máu xương, quên mình, hy sinh vì Tổ quốc. Đảng Cộng sản chính là “kim chỉ nam”, là lẽ sống của mỗi người Việt Nam yêu nước. Có thể thấy, ngay cả trong

phút giây cái chết cận kề, người chiến sĩ cách mạng trong bài thơ *Mở đường* vẫn một lòng trung trinh với Đảng, với lý tưởng Cộng sản: “*Anh vẫn đứng lặng thinh/ Máy lùn môi mấp máy/ Một chiếc lá lia cành/ Bay ngang trời vẫy vẫy/ Đứa nào là Cộng sản/ Ông hẳn biết hơn tôi!/ Cộng sản là mặt trời!/ Là áo cơm, thống nhất!/ Một lời nói chưa dứt/ Anh ngã dưới đòn roi/ Mắt anh vẫn sáng ngời/ Một vì sao không tắt*”. Và, giữa những ngày chiến tranh diễn ra ác liệt, đế quốc Mỹ ráo riết khủng bố miền Nam nước ta, nhân vật trữ tình trong bài thơ *Lá thư thành phố* vẫn gieo vào “em” niềm tin chiến thắng: “*Em thấy không em trời hừng sáng/ Đêm dài nô lệ sẽ đi qua/ Em ơi anh gửi niềm tin tưởng/ Có toàn dân tộc đứng bên ta*”.

Trong chiến tranh khói lửa, cả dân tộc Việt Nam đã cất cao bài ca yêu nước, làm rạng ngời truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên cường, khẳng định sức mạnh và tầm vóc của một dân tộc có bề dày lịch sử, với những chiến công vô cùng hiển hách. Tất cả những điều đó đã được Giang Nam gửi gắm vào thơ. Thơ Giang Nam gần gũi, dễ đọc, dễ hiểu, dễ thấu cảm. Nhà thơ không cần “lên gân”, “lên giọng” vẫn có thể tạo được “lực” cho những vần thơ viết về quê hương, đất nước, con người. Ta hiểu vì sao bao năm trôi qua, thơ Giang Nam vẫn đủ sức níu giữ trái tim người đọc. Tiếng thơ của “nhà thơ quê hương” - Giang Nam vẫn vang vọng trong lòng đất nước hôm nay.

### 3. Kết luận

Giang Nam là một nhà thơ tài hoa, có phong cách nghệ thuật độc đáo. Trưởng thành trong khói lửa của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cùng với lớp lớp nhà thơ khác, song Giang Nam vẫn thành công trong việc định hình một tiếng thơ riêng, không trộn lẫn. Thơ Giang Nam bình dị,



nhẹ nhàng mà sâu lắng. Giai điệu thơ Giang Nam ngân vang trong những ngày đánh Mỹ và mãi đến ngày hôm nay. Từ những bài thơ viết về quê hương, đất nước, con người Việt Nam, Giang Nam đã khơi dậy tình yêu nước nồng nàn trong lòng người đọc; khiến họ thêm yêu và gắn bó với quê hương, Tổ quốc của mình; có ý thức cống hiến, đấu tranh vì nền hoà bình của dân tộc. Hình quê hương, đất nước, con người trong thơ Giang Nam chính là hình tượng Tổ quốc Việt Nam - bức tượng đài sừng sững trong văn học dân tộc. Tổ quốc - hai tiếng thiêng liêng, cao quý ấy, khi đi vào thơ Giang Nam, lại gần gũi, thân thương vô cùng.

Mùa xuân năm 2023, “nhà thơ quê hương” - Giang Nam đã chính thức khép lại

hành trình yêu thơ và cuộc đời ý nghĩa của mình. Một lần nữa, những thi phẩm độc đáo của Giang Nam được tìm đọc và cảm nhận. Nhưng ta phải hiểu rằng, hơn nửa thế kỷ qua, thơ Giang Nam chưa bao giờ thôi tác động đến tâm hồn, cảm xúc của người đọc, nhất là bài thơ *Quê hương* đã trở thành tượng đài bất tử trong đời sống văn chương Việt Nam. Trong cuộc đời đầy biến động của mình, Giang Nam có những cống hiến to lớn cho nền văn học dân tộc. Việc nghiên cứu thơ Giang Nam có ý nghĩa quan trọng, giúp chúng ta nhìn nhận lại toàn bộ sự nghiệp thơ ca của Giang Nam và đánh giá khách quan vị trí, tài năng của ông trong nền thơ ca thời kỳ chống Mỹ cứu nước □

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đỗ Anh Vũ (2021), “Cảm hứng đất nước trong thơ Việt Nam hiện đại”, *Tạp chí Văn nghệ Quân đội*, truy cập ngày 14 tháng 11 năm 2023, [http://vannghequandoi.com.vn/binh-luan-van-nghe/cam-hung-dat-nuoc-trong-tho-viet-nam-hien-dai\\_12806.html](http://vannghequandoi.com.vn/binh-luan-van-nghe/cam-hung-dat-nuoc-trong-tho-viet-nam-hien-dai_12806.html)
- Nguyễn Văn Long (Chủ biên), (2020), *Văn học Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Phạm Văn Sĩ (1976), *Văn học Giải phóng miền Nam*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phùng Hiệu (2023), “Bài thơ *Quê hương* của Giang Nam vượt Trường Sơn ra đất Bắc mất... 6 tháng!”, *Báo Thanh Niên*, truy cập ngày 14 tháng 11 năm 2023, <https://thanhnien.vn/bai-tho-que-huong-cua-giang-nam-vuot-truong-son-ra-dat-bac-mat-6-thang-185230130141915018.htm>